

Bản án số: 113/2026/HS-PT

Ngày: 16/7/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Thanh Quốc

Các Thẩm phán: Ông Võ Thái Sơn

Ông Phan Lê Vũ Huy Hoàng

- Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Anh Thư – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà Lê Hồng Trang – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 7 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 118/2026/TLPT-HS ngày 25 tháng 5 năm 2026 đối với bị cáo Nguyễn Thành S do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 23/2026/HS-ST ngày 07 tháng 4 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 13 – Cần Thơ.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Thành S, tên gọi khác: Không; sinh ngày: 29/4/1998 tại thành phố Cần Thơ. Nơi cư trú: ấp M, xã P, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: Sửa xe; trình độ văn hóa (học vấn): 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Thành V (sinh năm: 1970) và bà Lê Thị H (sinh năm: 1971); có vợ là Ngô Anh T (sinh năm: 2000). Tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân: Ngày 06/11/2023, Nguyễn Thành S bị Ủy ban nhân dân xã H (nay là xã P) xử phạt vi phạm hành chính về hành vi gây mất an ninh trật tự, với số tiền phạt là 400.000đ, Nguyễn Thành S đã nộp phạt ngày 20/11/2023 và ngày 22/3/2024, bị cáo S bị Ủy ban nhân dân huyện P xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tổ chức đánh bạc, với số tiền phạt là 7.500.000đ, đã nộp phạt ngày 26/3/2024 - Có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra còn có đại diện hợp pháp của bị hại, nhưng không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 40 phút ngày 02 tháng 9 năm 2025, bị cáo Nguyễn Thành S điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave biển số kiểm soát 95E1-999.21 chạy trên lộ nông thôn (song song Tỉnh lộ 928) hướng từ xã H về chợ H1 thuộc xã P, thành phố Cần Thơ, khi bị cáo S chạy đến gần chợ H1 đoạn thuộc ấp M, xã P thì phát hiện bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1939, ngụ ấp M, xã P đang đi bộ qua lộ từ lề phải sang lề trái theo hướng xe mô tô 95E1-999.21 chạy lúc này bà M đã đi đến giữa lộ, bị cáo S điều khiển xe chạy qua phần đường bên trái theo hướng di chuyển để tránh bà M, do khoảng cách quá gần nên xe của bị cáo S đụng vào người của bà M, làm bà M té ngã xuống mặt lộ. Tai nạn giao thông đường bộ xảy ra, hậu quả bà M bị thương tích nặng vùng đầu được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đ, đến 22 giờ 15 phút cùng ngày bà M tử vong, bị cáo S không bị thương tích, xe mô tô bị hư hỏng nhẹ.

Tại biên bản xét nghiệm chất ma túy ngày 02/9/2025 của Công an xã P, xác định Nguyễn Thành S âm tính với chất ma túy.

Tại biên bản kiểm tra cồn lúc 22 giờ 10 phút ngày 02/9/2025 của Phòng C Công an thành phố C, xác định Nguyễn Thành S không có nồng độ cồn trong khí thở.

Tại Bản kết luận giám định tử thi số 839/KLGĐTT-KTHS ngày 29/9/2025 của Phòng K Công an thành phố C, kết luận nguyên nhân tử vong của Nguyễn Thị M, như sau:

1. Khám nghiệm tử thi:

1.1. Khám ngoài:

- *Vùng đầu, mặt:* Vết rách da sâu vào tổ chức dưới da và bầm tụ huyết vùng thái dương chằm trái, hình không xác định, kích thước (7,5 x 7)cm, vết cách đỉnh vành tai trái 07cm, cách đốt sống cổ số 1 là 16cm, vết để lộ gân, cơ ra ngoài, bờ vết nham nhỡ.

- *Ngực:* Vết bầm tụ huyết vùng mạn sườn trái, hình không xác định, kích thước (4,2 x 2,5)cm, vết cách gai chậu trước trên trái 14cm, cách đỉnh hốc nách 23cm, cách mặt dưới gót chân trái 90cm.

- *Cổ, bụng, mông:* Không phát hiện dấu vết tổn thương do ngoại lực tác động.

- *Cơ quan sinh dục, hậu môn:* Không phát hiện bất thường.

- *Tay, chân:*

+ Vết 1: Bầm tụ huyết mặt sau cẳng tay trái, hình không xác định, kích thước (17 x 5,5)cm, vết cách khuỷu tay 9,5cm, cách cổ tay 11,5cm.

+ Vết 2: Rách da vùng gót chân phải, hình không xác định, kích thước (1,6 x 0,2)cm.

1.2. Khám trong:

- *Đầu:*

+ Tụ máu dưới da vùng đỉnh chẩm hai bên đến thái dương trái.

+ Rạn nứt xương sọ vùng thái dương trái, kích thước (10,6 x 0,2)cm.

+ Ngoài màng cứng không tụ máu. Dưới màng cứng có máu đông, trọng lượng khoảng 05 gram.

+ Dập não mặt ngoài thùy thái dương bán cầu đại não phải, kích thước (6 x 2)cm.

+ Tụ máu lan tỏa hai bán cầu đại não và tiểu não.

+ Xương nền sọ không rạn vỡ.

- *Cổ, ngực, bụng, tay chân:* Không giải phẫu.

Kết luận:

1. Các kết quả chính:

- Vết rách da sâu vào tổ chức dưới da và bầm tụ huyết vùng thái dương chẩm trái.

- Tụ máu dưới da vùng đỉnh chẩm hai bên đến thái dương trái.

- Rạn nứt xương sọ vùng thái dương trái.

- Dưới màng cứng có máu đông.

- Dập não mặt ngoài thùy thái dương bán cầu đại não phải.

- Tụ máu lan tỏa hai bán cầu đại não và tiểu não.

2. Kết luận nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não (BL 75-76).

Căn cứ vào kết quả khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường, biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, kết quả khám nghiệm tử thi và kết quả điều tra xác định: Hiện trường xảy ra vụ tai nạn giao thông là trên lộ nông thôn đoạn thuộc ấp M, xã P, thành phố Cần Thơ là đoạn đường thẳng, mặt lộ được tráng bê tông phẳng, mặt lộ rộng 2,50m. Hướng xe mô tô biển kiểm soát 95E1-999.21 chạy trên lộ nông thôn hướng từ xã H đến chợ H1 thuộc xã P, thành phố Cần Thơ, hướng bị hại M đi bộ qua đường từ lề phải sang lề trái theo hướng xe 95E1-999.21 chạy. Lấy mép lộ bên trái theo hướng xe 95E1-999.21 chạy làm chuẩn. Vùng va chạm kéo vào lề chuẩn là 0,5m.

Bị cáo Nguyễn Thành S điều khiển xe mô tô biển số kiểm soát 95E1-999.21 không đi bên phải theo chiều đi của mình, vi phạm phần đường dẫn đến tai nạn, hậu quả làm bị hại M tử vong. Như vậy, đã có đủ căn cứ để xác định lỗi trong vụ tai nạn giao thông là do bị cáo Nguyễn Thành S gây ra. Hành vi của bị cáo S đã vi phạm vào khoản 1 Điều 10 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Thành S phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo S quá trình điều tra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo và gia đình đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Thị M và được đại diện hợp pháp của bị hại tự nguyện viết đơn bãi nại, đơn yêu cầu không khởi tố vụ án hình sự và miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo S.

Vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra đã tạm giữ và xử lý như sau:

- Trả cho bị cáo Nguyễn Thành S 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, màu xanh, biển số kiểm soát 95E1-999.21 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe 95E1-999.21.

- Chuyển đến Phòng thi hành án dân sự khu vực 13 – Cần Thơ: 01 giấy phép lái xe hạng A1 tên Nguyễn Thành S.

Trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Thị M là anh Trần Hoàng T1 (con ruột bị hại M) yêu cầu bị cáo Nguyễn Thành S bồi thường tổng số tiền 150.000.000đ, bị cáo S và gia đình đã bồi thường số tiền 150.000.000đ, anh T1 đã nhận đủ tiền và không yêu cầu.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 23/2026/HS-ST ngày 07 tháng 4 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 13–Cần Thơ đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thành S phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260, Điều 38, Điều 50, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thành S 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, bản án còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 17 tháng 4 năm 2026, bị cáo Nguyễn Thành S có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

- Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:

Qua nghiên cứu hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa phúc thẩm, Viện kiểm sát nhận thấy Tòa án cấp sơ thẩm kết tội bị cáo Nguyễn Thành S về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; mức hình phạt 01 năm tù đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ. Tuy nhiên, tại giai đoạn phúc thẩm phát sinh tình tiết mới là bị cáo tích cực hợp tác giúp cơ quan điều tra phát hiện tội phạm, thuộc điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân tốt, nơi cư trú rõ ràng, không có tình tiết tăng nặng và đủ điều kiện theo Điều 65 Bộ luật hình sự, Nghị quyết số Nghị quyết số 03/VBHN-TANDTC ngày 10/7/2025, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng Điều 345, điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thành S, sửa bản án hình sự sơ thẩm, giữ nguyên mức hình phạt tù và cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm. Giao bị cáo Nguyễn Thành S cho Ủy ban nhân dân xã N bị cáo cư trú giám sát, giáo dục theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về đơn kháng cáo: Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo có đơn kháng cáo, xét đơn kháng cáo của bị cáo phù hợp với quy định tại các Điều 331, Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[1.2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng và bản án sơ thẩm đã tuyên. Đối chiếu với tài liệu chứng cứ thể hiện trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 15 giờ 40 phút ngày 02/9/2025, bị cáo Nguyễn Thành S điều khiển xe mô tô biển số kiểm soát 95E1-999.21 chạy trên lộ nông thôn hướng từ xã H đến chợ H1 thuộc xã P, thành phố Cần Thơ, khi bị cáo S điều khiển xe chạy đến đoạn thuộc ấp M, xã P, thành phố Cần Thơ không đi bên phải theo chiều đi của mình, vi phạm phần đường nên xe bị cáo S điều khiển đụng vào người bị hại Nguyễn Thị M đang đi bộ qua lộ từ lề phải sang lề trái theo hướng xe 95E1-999.21 chạy dẫn đến tai nạn, hậu quả bị hại M

tử vong. Hành vi thực hiện của bị cáo S đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

[2] Về tính chất mức độ phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự, an toàn giao thông đường bộ và đồng thời xâm phạm đến tính mạng của người khác là khách thể được pháp luật bảo vệ. Chỉ vì không chấp hành đúng quy định về phần đường khi tham gia giao thông, bị cáo đã gây tai nạn làm một người tử vong, gây mất mát to lớn, không gì bù đắp được cho gia đình bị hại, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, an toàn giao thông tại địa phương. Do đó, đối với hành vi của bị cáo cần áp dụng một hình phạt tương xứng nhằm giáo dục bị cáo ý thức tuân thủ pháp luật và góp phần phòng ngừa chung.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo xin được hưởng án treo thấy rằng:

Hội đồng xét xử xét thấy, cấp sơ thẩm khi quyết định hình phạt đã xem xét đầy đủ, đúng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, gồm: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; tự nguyện bồi thường, khắc phục toàn bộ thiệt hại theo điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Việc cấp sơ thẩm áp dụng các tình tiết giảm nhẹ nêu trên là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới lập công, được Cơ quan điều tra xác nhận và đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đây là tình tiết giảm nhẹ mới phát sinh mà cấp sơ thẩm chưa có điều kiện xem xét. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, mức hình phạt cấp sơ thẩm tuyên là 01 năm tù, đã khắc phục toàn bộ hậu quả, người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đồng thời tình tiết giảm nhẹ mới nêu trên làm giảm đáng kể mức độ cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm theo hướng áp dụng thêm điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đối chiếu với Điều 65 Bộ luật Hình sự và hướng dẫn tại Nghị quyết số 03/VBHN-TANDTC ngày 10/7/2025 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về chế định án treo, thấy rằng việc không cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cũng có khả năng để bị cáo tự cải tạo, giáo dục và việc cho bị cáo được hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội; nhằm tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội tiếp tục chăm sóc gia đình. Việc giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục và răn đe, qua đó nhằm giúp bị cáo nhận thức được chính sách khoan hồng của pháp luật mà lấy đó làm bài học để làm lại cuộc đời.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt tù, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

[4] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử phúc thẩm không đề cập giải quyết có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thành S. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 23/2026/HS-ST ngày 07 tháng 04 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 13 – Cần Thơ.

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Thành S** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

3. Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Thành S** 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm 16/07/2026.

4. Giao bị cáo Nguyễn Thành S cho Ủy ban nhân dân xã P, thành phố Cần Thơ nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

5. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án sẽ quyết định theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự.

6. Về án phí phúc thẩm: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

7. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không xem xét có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

8. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GD, KT I;
- VKSND TP Cần Thơ;
- TAND; VKSND; P. THADS KV13-Cần Thơ;
- CQCSĐT – CA TP Cần Thơ;
- CQTHAHS – CA TP Cần Thơ;
- PHSNV – CA TP Cần Thơ;
- Bị cáo;
- UBND xã Phụng Hiệp, TP Cần Thơ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thanh Quốc